

Số: /KH-SCT

Đắk Lắk, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính của Sở Công Thương năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 0156/KH-UBND ngày 26/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2026, Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC) toàn diện, đồng bộ các nhiệm vụ cải cách hành chính trong cơ quan, đơn vị, hoạt động thông suốt, minh bạch, nhanh chóng và hiệu quả.
- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ người dân, tổ chức của đội ngũ công chức, viên chức.
- Phấn đấu nâng cao Chỉ số liên quan đến công tác CCHC như: Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số chuyển đổi số (DTI).
- Nâng cao Chỉ số CCHC của Sở, phấn đấu cải thiện vị trí xếp hạng năm 2026 cao hơn năm 2025.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để triển khai thực hiện. Gắn kết chặt chẽ việc triển khai nhiệm vụ CCHC với việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành năm 2025.
- Xác định trọng tâm CCHC là tiếp tục cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số. Tăng cường giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; tăng cường số hóa hồ sơ TTHC; tăng tính liên thông trong giải quyết TTHC; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và cơ quan chuyên môn của tỉnh trong giải quyết TTHC.
- Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; tăng cường đối thoại, tiếp thu, xử lý các phản ánh, kiến nghị.
- Trưởng các Phòng, đơn vị thuộc Sở tiếp tục nêu cao trách nhiệm trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Sở; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện công tác CCHC liên quan đến lĩnh vực chuyên môn được giao. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao chất

lượng hiệu quả công việc chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC.

- Bố trí kinh phí và nguồn lực (nếu có) để triển khai đúng, đủ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện CCHC; lấy kết quả CCHC làm tiêu chí quan trọng trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ; đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC nhằm lan tỏa gương điển hình tiên tiến, kết quả triển khai CCHC mang lại trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ tại các cơ quan, đơn vị.

2. Có sáng kiến hoặc giải pháp mới trong thực hiện nhiệm vụ CCHC nhằm giảm phiền hà, tăng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan, đơn vị.

3. Giảm tối thiểu 15% lượng văn bản hành chính so với tổng lượng năm 2025, 10% tổng số hội nghị.

4. 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) ngành công thương tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành đồng bộ, thống nhất với các văn bản của Trung ương, có tính khả thi cao, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng văn bản QPPL, đảm bảo theo đúng tiến độ và thời gian quy định. Xử lý 100% các văn bản QPPL có chứa quy định không phù hợp, mâu thuẫn, chồng chéo.

5. Đảm bảo công tác theo dõi việc thi hành văn bản QPPL được tiến hành có trọng tâm, trọng điểm nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật lĩnh vực công thương, kịp thời kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành văn bản QPPL theo kế hoạch.

6. 100% TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được công khai, minh bạch theo quy định.

7. Tiếp tục duy trì tỷ lệ 100% hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn và trước hạn, không có hồ sơ TTHC trễ hạn. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và tái sử dụng kết quả số hóa đảm bảo theo quy định; đồng thời, thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, đạt tỷ lệ 100%.

8. 100% hồ sơ TTHC khi tiếp nhận, giải quyết tại Sở Công Thương được theo dõi trạng thái xử lý trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện.

9. Thực hiện cắt giảm 50% thời gian giải quyết, 50% chi phí tuân thủ TTHC đối với các TTHC đặc thù liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh so với năm 2024.

10. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn phân cấp, phân quyền với kiểm tra, giám sát.

11. Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; xây dựng văn hóa công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

12. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 98%.

13. 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình đủ điều kiện được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

14. 100% các hồ sơ TTHC được cập nhật, theo dõi trạng thái xử lý trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.

15. 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.

16. Rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC để nâng cao kết quả giải quyết TTHC trên môi trường mạng; đảm bảo 100% TTHC được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tái cấu trúc quy trình điện tử, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai đảm bảo mang lại hiệu quả và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Chú trọng hoàn thiện cơ chế, chính sách thông qua việc xây dựng, ban hành mới văn bản QPPL ngành Công thương; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quản lý, điều hành, góp phần phục vụ người dân, hỗ trợ, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng và triển khai thực hiện các văn bản QPPL của ngành, đảm bảo tính hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi, đúng quy định của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương; thực hiện việc lấy ý kiến Nhân dân đối với các dự thảo văn bản QPPL có tác động trực tiếp đến người dân bằng các hình thức phù hợp.

- Cập nhật kịp thời, đầy đủ văn bản QPPL ngành Công thương do HĐND, UBND tỉnh ban hành trên Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ <http://socongthuong.daklak.gov.vn>, để phục vụ việc tra cứu, áp dụng, thực hiện của cơ quan, tổ chức, công dân.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm

quyền văn bản QPPL, đảm bảo các văn bản QPPL ngành Công thương phù hợp với hệ thống pháp luật và điều kiện thực tế của tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả công tác rà soát văn bản QPPL; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố kết quả rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh.

- Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi thi hành văn bản QPPL; kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo kế hoạch của Bộ Công Thương và UBND tỉnh; kịp thời xử lý và kiến nghị xử lý kết quả theo dõi việc thi hành văn bản QPPL theo đúng quy định của pháp luật; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2026 theo đúng quy định.

2. Cải cách TTHC

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu; xác định kết quả cải cách TTHC là một trong các căn cứ để đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với công chức, viên chức.

- Nghiêm túc thực hiện đánh giá tác động TTHC trong quá trình xây dựng văn bản QPPL, đảm bảo tính đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Rà soát, đơn giản hóa TTHC, TTHC nội bộ:

Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC ngành Công Thương năm 2026; kịp thời cập nhật các TTHC do Bộ Công Thương công bố, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung để tham mưu UBND tỉnh công bố danh mục theo quy định; công khai, minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Chủ động rà soát, phát hiện bất cập về TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, giấy tờ công dân và TTHC nội bộ để cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp thẩm quyền giải quyết; đồng thời, tham mưu UBND tỉnh có phương án đơn giản hóa và gửi kiến nghị đến các Bộ, ngành liên quan (nếu cần), nhằm mục tiêu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Đẩy mạnh đổi mới việc thực hiện, giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp:

Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; tăng cường triển khai, khai thác hiệu quả việc kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công.

Rà soát toàn diện quy trình giải quyết TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính ngành Công Thương đã triển khai năm 2025 để khắc phục quy trình nghiệp vụ, rút ngắn thời gian giải quyết.

Kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi những nhiều, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; đồng thời, kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương.

Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi khi giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn.

Tăng cường ứng dụng thông tin, truyền thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý, và tháo gỡ dứt điểm các khó khăn, vướng mắc về quy định TTHC; đẩy mạnh việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị trên môi trường điện tử qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Sở Công Thương, các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở.

- Triển khai đánh giá hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) trực thuộc Sở sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy. Rà soát, đánh giá và giao quyền tự chủ cho các ĐVSNCL theo đúng quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của ĐVSNCL.

- Căn cứ Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các ĐVSNCL, tham mưu Giám đốc Sở ban hành Quyết định giao biên chế công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý gắn với quyền hạn và trách nhiệm. Rà soát kiến nghị các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa các cấp ở địa phương.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Trên cơ sở các thông tư của các Bộ, ngành hướng dẫn về vị trí việc làm và biên chế công chức và số lượng người làm việc trong ĐVSNCL, trình UBND tỉnh phê duyệt đề án vị trí việc làm đối với các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập, cơ cấu lại tổ chức bộ máy sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức.

- Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về sử dụng, quản lý công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và số lượng cấp phó viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.

- Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm, phục vụ Nhân dân và đạo đức công vụ của đội ngũ công chức, viên chức.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại chất lượng đội ngũ công chức, viên chức đảm bảo theo quy định pháp luật.

- Triển khai thực hiện công tác điều động, luân chuyển và định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức giai đoạn 2022-2030.

- Triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2026 và các Chương trình đào tạo, tập huấn khác do các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức nhằm từng bước nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

- Tổ chức triển khai thực hiện công tác thu NSNN; chấp hành quy định của pháp luật về thu, quản lý thu NSNN, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời.

- Tăng cường công tác quản lý địa bàn và nắm bắt thông tin trên môi trường mạng nhằm chủ động phát hiện, phối hợp liên ngành xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận giá nhập khẩu, chuyển giá và các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động kinh doanh trên nền tảng số.

- Tuân thủ đầy đủ quy định về công tác đấu thầu, đảm bảo lựa chọn nhà thầu tư vấn, nhà thầu xây lắp đủ năng lực để thực hiện, tăng cường thực hiện đấu thầu qua mạng.

- Thực hiện, hoàn thành 100% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách đã được Kiểm toán nhà nước hoặc cơ quan Trung ương có thẩm quyền chỉ ra sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách tại đơn vị.

- Phân bổ, quản lý ngân sách được cấp theo chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; thực hiện hiệu quả chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý sử dụng tài sản công nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí cơ quan, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, thực hiện quy chế dân chủ và góp phần nâng cao thu nhập cải thiện đời sống công chức, viên chức từ nguồn tiết kiệm chi.

- Tăng cường công tác kiểm tra cải cách tài chính công gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở; thực hiện việc công khai, minh bạch tài chính công theo đúng quy định.

6. Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước

- Tổ chức triển khai có hiệu quả, kịp thời Kế hoạch chuyển đổi số của Sở, đảm bảo hoàn thành 100% các nội dung trong kế hoạch.

- Đẩy mạnh ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) góp phần nâng cao hiệu quả công vụ, rút ngắn thời gian xử lý thủ tục, tăng cường tính minh bạch và nâng cao chất lượng phục vụ công dân.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Công Thương,... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Thường xuyên cập nhật tin tức hoạt động của cơ quan, các văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực công thương, thông tin về CCHC, quy định hành chính, TTHC trên Trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ, thuận tiện trong truy cập, khai thác.

- Thực hiện có hiệu quả các hoạt động ứng dụng CNTT gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ CCHC. Phối hợp triển khai cung cấp Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần theo chỉ đạo của UBND tỉnh; Ứng dụng thanh toán trực tuyến, số hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong trao đổi, xử lý hồ sơ TTHC; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình TTHC.

- Tiếp tục triển khai chứng thư số cá nhân theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ báo cáo trên Hệ thống báo cáo của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương theo đúng yêu cầu.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận với các dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2026 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, trong đó cần cụ thể hóa các nhiệm vụ CCHC, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm.

- Đánh giá chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu, trong đó người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về toàn bộ nhiệm vụ CCHC thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của mình, ngay cả khi đã phân công hoặc ủy nhiệm cho cấp phó.

- Triển khai thực hiện hoàn thành 100% các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện CCHC, kịp thời khắc phục những tồn tại và hạn chế.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức thiết thực và thích hợp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ công chức, viên chức về CCHC; phổ biến Chương trình CCHC Nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026-2030.

- Có giải pháp để khuyến khích công chức, viên chức mạnh dạn đề xuất các sáng kiến, giải pháp, cách làm hay trong thực hiện các nhiệm vụ về công tác CCHC để góp phần phục vụ tốt cho người dân, doanh nghiệp. Chú trọng việc đánh giá, biểu dương những cơ quan, đơn vị, cá nhân thực hiện tốt và xử lý nghiêm các cá nhân, đơn vị vi phạm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng chuyên môn, thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở có trách nhiệm triển khai thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu tại Kế hoạch này và thực hiện các nhiệm vụ CCHC năm 2026 của Sở (*chi tiết tại phụ lục đính kèm*).

2. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) chậm nhất vào **ngày 17 hàng tháng** đối với báo cáo tháng và **ngày 14 tháng cuối cùng** của kỳ báo cáo quý, 6 tháng, năm; trong đó báo cáo số liệu, số liệu lũy kế về lượng văn bản hành chính so với tổng lượng năm 2025 và tổng số lượt hội nghị tổ chức theo đợt báo cáo.

3. Giao Văn phòng Sở chủ trì thực hiện kiểm tra công tác CCHC tại các phòng, đơn vị theo Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc kết quả triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ tại kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Công Thương năm 2026, đề nghị thủ trưởng đơn vị thuộc và trực thuộc Sở nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng chuyên môn (t/hiện);
- Chi cục QLTT (t/hiện);
- Trung tâm KC&XTTM (t/hiện);
- Lưu: VT, VP (vy).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Quốc Toàn